

TRƯỜNG MN HOA HỒNG

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2021 - 2022

Nhóm: 06 - 12 tháng

Giáo viên phụ trách:

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	GHI CHÚ
1	Phạm Ngọc Linh Đan	16/09/2020	
2	Lê Xuân Hoàng	29/10/2020	
3	Bùi Đăng Khoa	26/02/2021	
4	Ninh Phúc Lan Ngọc	12/01/2021	
5	Nguyễn Hà Thảo Nhi	29/12/2020	
6	Nguyễn Bảo An Nhiên	26/09/2020	
7	Nguyễn Hà Thiên Phúc	29/12/2020	



HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Tú Trinh

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2021 - 2022

Nhóm: 13 - 18 tháng

Giáo viên phụ trách:

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	LỚP CŨ
1	Bùi Trương Mai Anh	12/06/2020	06 - 12 tháng
2	Cần Việt Anh	26/03/2020	
3	Lương Đỗ Minh Châu	18/04/2020	
4	Lê Dương Đông	22/04/2020	
5	Hồ Nguyễn Gia Hân	29/05/2020	06 - 12 tháng
6	Nguyễn Phạm Quốc Huy	10/05/2020	
7	Trần Đình Khôi	27/06/2020	
8	Nguyễn Vũ Gia Lạc	27/08/2020	
9	Nguyễn Hoàng Kim Ngân	29/06/2020	
10	Kiều Bách Nhã	08/06/2020	06 - 12 tháng
11	Trần Nguyễn An Nhiên	20/03/2020	
12	Nguyễn Trung Quân	02/07/2020	
13	Nguyễn Anh Tú	26/06/2020	
14	Dương Tuệ Y	16/08/2020	



Trần Thị Tú Trinh

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2021 - 2022**Nhóm: 19 - 24 tháng**

Giáo viên phụ trách:

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	LỚP CŨ
1	Đỗ Hoài An	19/01/2020	
2	Phạm Tuệ An	02/12/2019	
3	Lê Phúc An	04/02/2020	
4	Trần Ngọc Châu Anh	15/11/2019	
5	Hoàng Thị Quỳnh Anh	07/10/2019	
6	Dương Trần Hải Anh	21/12/2019	
7	Mai Ánh Dương	22/10/2019	
8	Nguyễn Phúc Hưng	25/11/2019	06 - 12 tháng
9	Nguyễn Huỳnh Minh Hưng	01/12/2019	13 - 18 tháng
10	Phạm Nguyễn Minh Khang	20/02/2020	
11	Nguyễn Đình Lịch Khê	19/09/2019	06 - 12 tháng
12	Nguyễn Bảo Kiên	13/02/2020	
13	Nguyễn Quỳnh Lam	10/09/2019	06 - 12 tháng
14	Lê Hoàng Minh	09/09/2019	06 - 12 tháng
15	Nguyễn Nhật Minh	22/02/2020	
16	Ngô Phương Nam	22/12/2019	
17	Võ Trọng Nguyên	06/02/2020	
18	Lê Hoàng Tấn Phát	31/01/2020	
19	Dương Lâm Hồng Phúc	18/10/2019	06 - 12 tháng
20	Trần Minh Quân	16/11/2019	
21	Trần Đăng Quang	13/09/2019	06 - 12 tháng
22	Nguyễn Hoàng Thịnh	24/11/2019	06 - 12 tháng
23	Nguyễn Lê Anh Thư	28/09/2019	06 - 12 tháng

STT	HỌ VÀ	TÊN	NĂM SINH	LỚP CŨ
24	Phạm Xuân	Thủy	18/07/2019	06 - 12 tháng
25	Nguyễn Đình	Trọng	24/08/2019	06 - 12 tháng
26	Nguyễn Hoàng Minh	Tuấn	27/11/2019	
27	Nguyễn Hoàng	Vy	24/11/2019	06 - 12 tháng
28	Phan Phương	Vy	13/12/2019	



HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Tú Trinh

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2021 - 2022**Nhóm: 25 -36 tháng (1)**

Giáo viên phụ trách:

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	LỚP CŨ
1	Mai Anh Bảo	05/06/2019	06 - 12 tháng
2	Ngô Quỳnh Nhã Đan	21/08/2019	06 - 12 tháng
3	Nguyễn Lê Bảo Lâm	05/07/2019	06 - 12 tháng
4	Bùi Quang Minh	11/06/2019	06 - 12 tháng
5	Nguyễn Thanh Phú	24/06/2019	06 - 12 tháng
6	Nguyễn Hoàng Thiên Ân	19/08/2019	13 - 18 tháng
7	Võ An Hy	15/07/2019	13 - 18 tháng
8	Lưu Tấn Khiêm	14/07/2019	13 - 18 tháng
9	Nguyễn Nhật Minh	21/08/2019	13 - 18 tháng
10	Bùi Phạm Thu Thảo	01/08/2019	13 - 18 tháng
11	Phạm Vũ Thiên An	06/03/2019	13 - 18 tháng
12	Nguyễn Minh Anh	27/4/2019	13 - 18 tháng
13	Nguyễn Kim Cương	06/03/2019	13 - 18 tháng
14	Văn Huỳnh Bảo Châu	10/03/2019	13 - 18 tháng
15	Lê Ngọc Diệp	15/05/2019	13 - 18 tháng
16	Phạm Trần Nam Dương	27/05/2019	13 - 18 tháng
17	Phạm Phúc Đông	24/01/2019	13 - 18 tháng
18	Phạm Hồng Giang	29/04/2019	13 - 18 tháng
19	Phạm bảo Khang	22/04/2019	13 - 18 tháng
20	Lê Hoàng Nguyên Khang	29/05/2019	13 - 18 tháng
21	Dương Minh Khang	04/03/2019	13 - 18 tháng
22	Nguyễn Minh Khôi	10/04/2019	13 - 18 tháng
23	Trần Phúc Minh	01/05/2019	13 - 18 tháng

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	LỚP CŨ
24	Huỳnh My	27/03/2019	13 - 18 tháng
25	Lê Phương Bảo Ngọc	24/04/2019	13 - 18 tháng
26	Nguyễn Võ Quỳnh Như	16/02/2019	13 - 18 tháng
27	Nguyễn Hạ Phúc	23/01/2019	13 - 18 tháng
28	Trần Nguyễn Trúc Quỳnh	20/04/2019	13 - 18 tháng
29	Nguyễn Xuân Quỳnh	19/01/2019	13 - 18 tháng
30	Trương Công Thắng	17/05/2019	13 - 18 tháng
31	Huỳnh Hữu Thiện	08/03/2019	13 - 18 tháng
32	Lê Ngọc Hải Yến	10/05/2019	13 - 18 tháng



HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Tú Trinh

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2021 - 2022**Nhóm: 25 - 36 tháng (2)**

Giáo viên phụ trách:

STT	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NĂM SINH	LỚP CỤ
1	Nguyễn Hoàng Tú	Anh	23/02/2019	19 - 24 tháng
2	Trà Vương Việt	Bách	04/04/2019	
3	Nguyễn Ngọc Cát	Cát	27/03/2019	
4	Vô Bảo	Châu	10/04/2019	
5	Huỳnh Thị Kiều	Diễm	18/05/2019	19 - 24 tháng
6	Lê Đông	Dương	24/03/2019	
7	Lê Khánh	Duy	01/01/2019	19 - 24 tháng
8	Vũ Khánh An	Hà	13/04/2019	
9	Dương Nguyễn Gia	Huy	06/04/2019	
10	Lưu Gia	Khang	10/01/2019	
11	Trịnh Huy	Khánh	06/05/2019	
12	Nguyễn Minh	Khôi	11/04/2019	19 - 24 tháng
13	Vô Phúc Duy	Lâm	02/05/2019	19 - 24 tháng
14	Đào Lê Trúc	Linh	03/05/2019	
15	Nguyễn Mai Hoàng	Linh	18/04/2019	
16	Lê Hoàng Ngọc	Minh	29/07/2019	
17	Nguyễn Ngọc Hoàng	My	25/02/2019	
18	Nguyễn An	Nghi	28/05/2019	
19	Trần Hoàng Ngọc	Nhi	21/06/2019	
20	Nguyễn An	Như	06/01/2019	19 - 24 tháng
21	Trần Công	Phát	13/03/2019	
22	Hoàng Trần Gia	Phú	11/07/2019	
23	Trần Huỳnh Hoàng	Phúc	24/02/2019	

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	LỚP CŨ
24	Dương Tử Phương	20/03/2019	19 - 24 tháng
25	Nguyễn Bảo Quyên	18/01/2019	19 - 24 tháng
26	Trần Công Thành	13/03/2019	
27	Tô Ngọc Nguyên Thảo	22/02/2019	19 - 24 tháng
28	Phạm Khánh Thi	07/07/2019	
29	Hồ Ngọc Thanh Trà	04/08/2019	



THIẾT TRƯỞNG

Trần Thị Tú Trinh

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2021 - 2022**Lớp: 3 - 4 tuổi (Mầm 1)**

Giáo viên phụ trách:

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	GHI CHÚ
1	Huỳnh Mai Hoài An	16/07/2018	25 - 36 tháng (1)
2	Lê Hoàng Anh	01/04/2018	25 - 36 tháng (1)
3	Nguyễn Hữu Đức Anh	10/02/2018	25 - 36 tháng (1)
4	Trần Nguyễn Phương Anh	25/06/2018	25 - 36 tháng (1)
5	Nguyễn Ngọc Lan Anh	27/11/2018	25 - 36 tháng (1)
6	Phan Quốc Bảo	31/05/2018	25 - 36 tháng (1)
7	Đoàn Thị Hạnh Dương	30/07/2018	25 - 36 tháng (1)
8	Phan Ngọc Thiên Hương	05/06/2018	25 - 36 tháng (1)
9	Trần Minh Huy	16/04/2018	25 - 36 tháng (1)
10	Muộn Quốc Huy	09/11/2018	25 - 36 tháng (1)
11	Trần Hoàng Phúc Hy	20/08/2018	25 - 36 tháng (1)
12	Lê Đình Gia Khang	12/06/2018	25 - 36 tháng (1)
13	Phan Gia Khánh	13/05/2018	25 - 36 tháng (1)
14	Hàng Gia Khánh	06/07/2018	25 - 36 tháng (1)
15	Lê Duy Khoa	30/11/2018	25 - 36 tháng (1)
16	Nguyễn Minh Khôi	17/09/2018	25 - 36 tháng (1)
17	Lưu Phạm Đăng Khôi	19/06/2018	25 - 36 tháng (1)
18	Lê Minh Khôi	02/06/2018	25 - 36 tháng (1)
19	Nguyễn Minh Khôi	08/12/2018	25 - 36 tháng (1)
20	Lê Tuấn Kiệt	31/07/2018	25 - 36 tháng (1)
21	Trần Phúc Lâm	27/01/2018	25 - 36 tháng (1)
22	Phạm Phương Linh	06/03/2018	25 - 36 tháng (1)
23	Lê Khánh Linh	16/03/2018	25 - 36 tháng (1)

STT	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NĂM SINH	GHI CHÚ
24	Nguyễn Trần Trí	Long	17/07/2018	25 - 36 tháng (1)
25	Huỳnh Duy	Luân	05/04/2018	25 - 36 tháng (1)
26	Phan Viễn	Minh	03/09/2018	25 - 36 tháng (1)
27	Trần Bảo	Ngân	24/06/2018	25 - 36 tháng (1)
28	Nguyễn Đình	Nguyên	26/12/2018	13 - 18 tháng
29	Trần Phương	Nhi	23/07/2018	25 - 36 tháng (1)
30	Nguyễn Huỳnh Bích	Nhu	29/12/2018	25 - 36 tháng (1)
31	Nguyễn Quang	Phú	29/03/2018	25 - 36 tháng (1)



HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Tú Trinh

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2021 - 2022**Lớp: 3 - 4 tuổi (Mầm 2)**

Giáo viên phụ trách:

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	GHI CHÚ
1	Trịnh Hoài An	31/05/2018	25 - 36 tháng (2)
2	Đỗ Ngọc Khánh An	05/01/2018	25 - 36 tháng (2)
3	Nguyễn Phan Minh Anh	16/04/2018	25 - 36 tháng (2)
4	Nguyễn Đình Thiên Ân	05/03/2018	25 - 36 tháng (2)
5	Nguyễn Quỳnh Khánh Chi	29/10/2018	25 - 36 tháng (2)
6	Nguyễn Võ Duy Chung	02/01/2018	25 - 36 tháng (2)
7	Đoàn Bá Dương	13/08/2018	25 - 36 tháng (2)
8	Trương Thành Đạt	17/02/2018	25 - 36 tháng (2)
9	Thị Nguyễn Quỳnh Giang	16/02/2018	25 - 36 tháng (2)
10	Mai Châu Giang	02/03/2018	25 - 36 tháng (2)
11	Phạm Thúy Hằng	17/07/2018	25 - 36 tháng (2)
12	Nguyễn Ngọc Gia Hân	18/02/2018	25 - 36 tháng (2)
13	Phạm Ngọc Gia Hân	28/01/2018	25 - 36 tháng (2)
14	Lê Nhật Huy	03/01/2018	25 - 36 tháng (2)
15	Nguyễn Phúc Hưng	17/01/2018	25 - 36 tháng (2)
16	Phạm Nguyễn Gia Khang	22/02/2018	25 - 36 tháng (2)
17	Phạm Vũ An Khang	10/02/2018	25 - 36 tháng (2)
18	Cao Nguyễn Anh Khoa	23/01/2018	25 - 36 tháng (2)
19	Nguyễn Đăng Khoa	18/04/2018	25 - 36 tháng (2)
20	Vũ Đăng Khoa	16/03/2018	25 - 36 tháng (2)
21	Phạm Ngọc Minh Khuê	01/09/2018	25 - 36 tháng (2)
22	Vũ Ngọc Lan	31/05/2018	25 - 36 tháng (2)
23	Phạm Nhật Lâm	16/01/2018	25 - 36 tháng (2)
24	Trần Gia Linh	31/03/2018	25 - 36 tháng (2)

STT	HỌ VÀ	TÊN	NĂM SINH	GHI CHÚ
25	Lê Nguyễn Bảo	Minh	28/04/2018	25 - 36 tháng (2)
26	Trần Công Nguyên	Minh	12/07/2018	25 - 36 tháng (2)
27	Lê Nguyễn Kim	Ngân	18/09/2018	25 - 36 tháng (2)
28	Trần Kim	Ngân	18/03/2018	25 - 36 tháng (2)
29	Đặng Đại	Nghĩa	02/03/2018	25 - 36 tháng (2)
30	Lê Như	Ngọc	14/06/2018	25 - 36 tháng (2)
31	Lê Kim	Ngọc	18/02/2018	25 - 36 tháng (2)



HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Tú Trinh

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2020 - 2021**Lớp: 3 - 4 tuổi (Mầm 3)**

Giáo viên phụ trách:

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	LỚP CŨ
1	Phạm Ngô Minh Ngọc	09/04/2018	25 - 36 tháng (2)
2	Nguyễn Ngọc Nhi	01/07/2018	25 - 36 tháng (2)
3	Lê Thiên Phúc	11/09/2018	25 - 36 tháng (1)
4	Đỗ Đức Phúc	11/07/2018	25 - 36 tháng (2)
5	Nguyễn Lê Hương Quỳnh	28/09/2018	25 - 36 tháng (1)
6	Nguyễn Lê Ngọc Sang	13/07/2018	25 - 36 tháng (1)
7	Lê Hồ Thanh Tâm	07/03/2018	25 - 36 tháng (1)
8	Phạm Trần Duy Tân	12/02/2018	25 - 36 tháng (1)
9	Phạm Lâm Nhã Thanh	09/02/2018	25 - 36 tháng (2)
10	Lê Hoàng Quốc Thiên	16/07/2018	25 - 36 tháng (1)
11	Phùng Gia Thịnh	22/05/2018	25 - 36 tháng (1)
12	Võ Hoàng Thịnh	15/05/2018	25 - 36 tháng (2)
13	Lê Hoàng Kim Thư	11/02/2018	25 - 36 tháng (2)
14	Nguyễn Bảo Tiên	01/08/2018	25 - 36 tháng (1)
15	Nguyễn Phương Trà	01/08/2018	25 - 36 tháng (1)
16	Nguyễn Minh Trí	19/07/2018	25 - 36 tháng (1)
17	Nguyễn Đức Trí	16/02/2018	25 - 36 tháng (1)
18	Lê Lưu Hữu Trí	04/04/2018	25 - 36 tháng (2)
19	Dương Thanh Trúc	25/06/2018	25 - 36 tháng (1)
20	Lê Hoài Mỹ Tuệ	09/03/2018	25 - 36 tháng (2)
21	Nguyễn Văn Cát Tường	30/01/2018	25 - 36 tháng (2)
22	Nguyễn Hoàng Khánh Vân	01/02/2018	25 - 36 tháng (2)
23	Mai Thiên Vũ	26/01/2018	25 - 36 tháng (1)

STT	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NĂM SINH	LỚP CŨ
24	Nguyễn Ngọc Na	Vy	16/02/2018	25 - 36 tháng (1)
25	Phạm Nguyễn Hải	Vy	27/07/2018	25 - 36 tháng (1)
26	Đặng Thảo	Vy	15/12/2018	25 - 36 tháng (2)
27	Kha Khánh	Vy	02/05/2018	25 - 36 tháng (2)
28	Trần Thanh	Vy	25/04/2018	25 - 36 tháng (2)
29	Lê Ngọc Khánh	Vy	16/08/2018	25 - 36 tháng (2)
30	Huỳnh Vũ Như	Ý	04/07/2018	25 - 36 tháng (1)
31	Ngô Đoàn Phi	Yến	11/03/2018	25 - 36 tháng (2)



TRẦN THỊ TÚ TRINH

Trần Thị Tú Trinh

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2021 - 2022**Lớp: 3 - 4 tuổi (Mầm 4)**

Giáo viên phụ trách:

STT	HỌ VÀ	TÊN	NĂM SINH	LỚP CŨ
1	Nguyễn Huỳnh Khánh	An	18/09/2018	19 - 24 tháng
2	Nguyễn Phương	Anh	24/12/2018	19 - 24 tháng
3	Phạm Lê Minh	Anh	03/11/2018	19 - 24 tháng
4	Nguyễn Duy	Anh	24/11/2018	19 - 24 tháng
5	Lê Nguyễn Khánh	Đăng	15/08/2018	19 - 24 tháng
6	Lê Thành	Đô	26/11/2018	19 - 24 tháng
7	Nguyễn Vũ Ngọc	Hà	08/08/2018	19 - 24 tháng
8	Nguyễn Vũ Ngân	Hà	08/08/2018	19 - 24 tháng
9	Nguyễn Minh	Huy	14/10/2018	19 - 24 tháng
10	Nguyễn Chơn	Huy	04/09/2018	19 - 24 tháng
11	Võ Minh	Huy	10/12/2018	19 - 24 tháng
12	Nguyễn Ngọc	Hưng	20/09/2018	19 - 24 tháng
13	Nguyễn Anh	Kiệt	02/11/2018	19 - 24 tháng
14	Nguyễn Trần Nguyên	Khang	23/08/2018	19 - 24 tháng
15	Trương Nguyễn Vân	Khánh	05/08/2018	19 - 24 tháng
16	Huỳnh Hoàng Đạt	Khiêm	11/12/2018	19 - 24 tháng
17	Nguyễn Huỳnh Hoàng	Minh	03/08/2018	19 - 24 tháng
18	Nguyễn Bình	Minh	23/12/2018	19 - 24 tháng
19	Nguyễn Phạm Gia	Minh	13/07/2018	19 - 24 tháng
20	Nguyễn Đoàn Bảo	Nguyên	14/09/2018	19 - 24 tháng
21	Doãn Đoàn Uyên	Nhi	13/10/2018	19 - 24 tháng
22	Dương Mẫn	Nhi	09/08/2018	19 - 24 tháng
23	Trần An	Nhiên	21/11/2018	19 - 24 tháng

STT	HỌ VÀ	TÊN	NĂM SINH	LỚP CŨ
24	Phạm Mộc	Nhiên	25/10/2018	19 - 24 tháng
25	Nguyễn An	Nhiên	01/10/2018	19 - 24 tháng
26	Huỳnh Hữu	Phước	21/08/2018	19 - 24 tháng
27	Lê Nam	Phương	06/11/2018	19 - 24 tháng
28	Lê Thủy	Tiên	16/12/2018	19 - 24 tháng
29	Lê Phạm Minh	Thy	19/10/2018	19 - 24 tháng
30	Nguyễn Bảo	Vi	10/08/2018	19 - 24 tháng



HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Tú Trinh

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2021 - 2022

Lớp: 3 - 4 tuổi (Mầm 5)

Giáo viên phụ trách:

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	LỚP CŨ
1	Nguyễn Ngọc Như An	03/01/2018	
2	Nguyễn Hoàng An	01/11/2018	
3	Hồ Thành An	09/11/2018	
4	Phan Lê Quỳnh Anh	23/11/2018	
5	Nguyễn Ngọc Thiên Anh	16/06/2018	
6	Vũ Thanh Bình	19/12/2018	
7	Võ Dương Cẩm	26/07/2018	
8	Hoàng Bảo Châu	04/12/2018	
9	Nguyễn Thái Khải Đăng	06/08/2018	
10	Nguyễn Đức Trí Dũng	09/08/2018	
11	Bùi Lê Gia Hưng	24/02/2018	
12	Nguyễn Hoàng Khang	04/02/2018	
13	Hà Khiêm	09/10/2018	
14	Trần Anh Khoa	16/02/2018	
15	Nguyễn Huữ Đăng Khoa	19/02/2018	
16	Trần Anh Khôi	16/02/2018	
17	Trần Minh Khôi	12/11/2018	
18	Trần Tuấn Kiệt	07/04/2018	
19	Nguyễn Đắc Nhật Minh	25/03/2018	
20	Hà Khánh Ngân	19/10/2018	
21	Lâm Phương Ngọc	12/02/2018	
22	Nguyễn cao Nguyên	02/06/2018	
23	Nguyễn Trần Nguyên	26/10/2018	

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	LỚP CŨ
24	Nguyễn Hà Thiên	Phú	24/10/2018
25	Huỳnh Lê Nhã	Phúc	16/04/2018
26	Đình Quốc	Phúc	20/11/2018
27	Trương Danh	Phúc	31/01/2018
28	Phạm Ngọc Thanh	Thảo	30/06/2018
29	Nguyễn Phú	Thiện	21/06/2018
30	Mai Bình An	Xuân	29/07/2018
			25 - 36 tháng (2)



Trần Thị Tú Trinh

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2021 - 2022**Lớp: 4 - 5 tuổi (Chồi 1)**

Giáo viên phụ trách:

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	LỚP CŨ
1	Nguyễn Lâm Thiên	An	Mầm 1
2	Võ Ngọc Thiên	An	Mầm 1
3	Dương Phạm Chí	Anh	Mầm 1
4	Đỗ Ngọc Minh	Anh	Mầm 1
5	Phạm Nguyễn Quỳnh	Anh	Mầm 1
6	Đỗ Ngọc Vân	Anh	Mầm 1
7	Trần Dương Hoàng	Anh	Mầm 1
8	Mai Thiên	Ân	Mầm 1
9	Ngô Ngọc Bảo	Châu	Mầm 1
10	Lê Trung	Dũng	Mầm 1
11	Huỳnh Trần Anh	Đức	Mầm 1
12	Đinh Hoàng	Hải	Mầm 1
13	Nguyễn Thanh Minh	Hằng	Mầm 1
14	Nguyễn Minh	Hiếu	Mầm 1
15	Hồ Ngọc Thiên	Hương	Mầm 1
16	Nguyễn Anh	Kiệt	Mầm 1
17	Danh Phan Tiến	Khải	Mầm 1
18	Lê Huỳnh Minh	Khang	Mầm 1
19	Hồ Đình Gia	Khang	Mầm 1
20	Phùng Bảo	Khánh	Mầm 1
21	Bùi Đăng	Khoa	Mầm 1
22	Trần Nguyễn Tường	Lam	Mầm 1
23	Nguyễn Hoàng	My	Mầm 1
24	Nguyễn Hồng Khánh	Ngân	Mầm 1

କ୍ର.ସଂ.	ନାମ	ପଦବୀ	ସମ୍ପର୍କିତ ଅଫିସର	ସ୍ଥିତି
୧	ଶ୍ରୀ ରାମଚନ୍ଦ୍ର	ସିପାୟ	୧୨/୦୫/୨୦୧୮	ସକ୍ରିୟ
୨	ଶ୍ରୀ ରାମଚନ୍ଦ୍ର	ସିପାୟ	୧୨/୦୫/୨୦୧୮	ସକ୍ରିୟ
୩	ଶ୍ରୀ ରାମଚନ୍ଦ୍ର	ସିପାୟ	୧୨/୦୫/୨୦୧୮	ସକ୍ରିୟ
୪	ଶ୍ରୀ ରାମଚନ୍ଦ୍ର	ସିପାୟ	୧୨/୦୫/୨୦୧୮	ସକ୍ରିୟ
୫	ଶ୍ରୀ ରାମଚନ୍ଦ୍ର	ସିପାୟ	୧୨/୦୫/୨୦୧୮	ସକ୍ରିୟ
୬	ଶ୍ରୀ ରାମଚନ୍ଦ୍ର	ସିପାୟ	୧୨/୦୫/୨୦୧୮	ସକ୍ରିୟ
୭	ଶ୍ରୀ ରାମଚନ୍ଦ୍ର	ସିପାୟ	୧୨/୦୫/୨୦୧୮	ସକ୍ରିୟ
୮	ଶ୍ରୀ ରାମଚନ୍ଦ୍ର	ସିପାୟ	୧୨/୦୫/୨୦୧୮	ସକ୍ରିୟ
୯	ଶ୍ରୀ ରାମଚନ୍ଦ୍ର	ସିପାୟ	୧୨/୦୫/୨୦୧୮	ସକ୍ରିୟ
୧୦	ଶ୍ରୀ ରାମଚନ୍ଦ୍ର	ସିପାୟ	୧୨/୦୫/୨୦୧୮	ସକ୍ରିୟ
୧୧	ଶ୍ରୀ ରାମଚନ୍ଦ୍ର	ସିପାୟ	୧୨/୦୫/୨୦୧୮	ସକ୍ରିୟ
୧୨	ଶ୍ରୀ ରାମଚନ୍ଦ୍ର	ସିପାୟ	୧୨/୦୫/୨୦୧୮	ସକ୍ରିୟ
୧୩	ଶ୍ରୀ ରାମଚନ୍ଦ୍ର	ସିପାୟ	୧୨/୦୫/୨୦୧୮	ସକ୍ରିୟ
୧୪	ଶ୍ରୀ ରାମଚନ୍ଦ୍ର	ସିପାୟ	୧୨/୦୫/୨୦୧୮	ସକ୍ରିୟ
୧୫	ଶ୍ରୀ ରାମଚନ୍ଦ୍ର	ସିପାୟ	୧୨/୦୫/୨୦୧୮	ସକ୍ରିୟ
୧୬	ଶ୍ରୀ ରାମଚନ୍ଦ୍ର	ସିପାୟ	୧୨/୦୫/୨୦୧୮	ସକ୍ରିୟ
୧୭	ଶ୍ରୀ ରାମଚନ୍ଦ୍ର	ସିପାୟ	୧୨/୦୫/୨୦୧୮	ସକ୍ରିୟ
୧୮	ଶ୍ରୀ ରାମଚନ୍ଦ୍ର	ସିପାୟ	୧୨/୦୫/୨୦୧୮	ସକ୍ରିୟ
୧୯	ଶ୍ରୀ ରାମଚନ୍ଦ୍ର	ସିପାୟ	୧୨/୦୫/୨୦୧୮	ସକ୍ରିୟ
୨୦	ଶ୍ରୀ ରାମଚନ୍ଦ୍ର	ସିପାୟ	୧୨/୦୫/୨୦୧୮	ସକ୍ରିୟ



 ମୁଦ୍ରା ମୁଦ୍ରା ମୁଦ୍ରା

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2021 - 2022**Lớp: 4 - 5 tuổi (Chồi 2)**

Giáo viên phụ trách:

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	LỚP CỬ
1	Phạm Nguyễn Tuệ Anh	04/06/2017	Mầm 2
2	Nguyễn Hoàng Việt Anh	08/12/2017	Mầm 2
3	Trần Hải Đăng	19/11/2017	Mầm 2
4	Nguyễn Ngọc Thiên Đăng	26/12/2017	Mầm 2
5	Hoàng Hải Đăng	26/07/2017	
6	Đinh Đan Dương	30/08/2017	Mầm 2
7	Lương Đỗ Ngọc Duy	14/11/2017	
8	Nguyễn Lê Mai Hân	01/10/2017	Mầm 2
9	Bùi Lê Thanh Hằng	15/10/2017	Mầm 2
10	Nguyễn Mai Gia Huy	04/07/2017	Mầm 2
11	Nguyễn Phúc Khang	05/08/2017	Mầm 2
12	Đỗ Gia Khang	12/06/2017	Mầm 2
13	Nguyễn Tuấn Khang	22/05/2017	Mầm 2
14	Nguyễn Minh Khôi	27/08/2017	Mầm 2
15	Lê Minh Khôi	25/09/2017	Mầm 2
16	Lê Nguyễn Ngọc Linh	04/08/2017	Mầm 2
17	Lê Nguyễn Bảo Ngọc	16/08/2017	Mầm 2
18	Nguyễn Chí Nhân	22/12/2017	Mầm 2
19	Phạm Minh Nhật	10/12/2017	Mầm 2
20	Trần Gia Phát	26/03/2017	Mầm 2
21	Lưu Diệp Phi	09/07/2017	Mầm 2
22	Đặng Thiện Phong	02/02/2017	Mầm 2
23	Đặng Lâm Thiên Phúc	04/02/2017	Mầm 2
24	Dương Ngọc Mai Phương	18/11/2017	Mầm 2

STT	HỌ VÀ	TÊN	NĂM SINH	LỚP CŨ
25	Hoàng Đình	Quang	20/03/2017	
26	Võ Nhật Thiên	Tân	23/05/2017	Mầm 2
27	Lê Nguyễn Phúc	Thịnh	16/06/2017	Mầm 2
28	Đỗ Khải	Thông	27/05/2017	Mầm 2
29	Trần Nguyễn Ngọc	Tiên	20/12/2017	Mầm 2
30	Trần Hoàng Gia	Tim	30/10/2017	Mầm 2
31	Nguyễn Quỳnh	Trâm	08/02/2017	Mầm 2
32	Lâm Trần Quế	Trân	08/06/2017	Mầm 2
33	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	15/10/2017	Mầm 2
34	Nguyễn Mai Cát	Tường	19/10/2017	Mầm 2
35	Nguyễn Hoàng Thảo	Uyên	27/12/2017	Mầm 2
36	Huỳnh Ngọc Thiên	Vân	05/08/2017	Mầm 2
37	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	30/10/2017	Mầm 2
38	Nguyễn Thành Bảo	Xuyên	13/09/2017	Mầm 2
39	Nguyễn Ngọc Như	Ý	19/7/2017	Mầm 2
40	Ngô Lâm Thiên	Ý	18/12/2017	Mầm 2



HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Tú Trinh

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2021 - 2022

Lớp: 4 - 5 tuổi (Chồi 3)

Giáo viên phụ trách:

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	LỚP CŨ
1	Phạm Hoàng Bảo Anh	13/05/2017	Mầm 3
2	Nguyễn Nam Anh	06/03/2017	Mầm 3
3	Nguyễn My Anh	19/03/2017	Mầm 3
4	Nguyễn Hữu Minh Dũng	03/02/2017	Mầm 3
5	Ngô Anh Đức	24/01/2017	Mầm 3
6	Đinh Hồ Tuệ Đức	08/04/2017	Mầm 3
7	Võ Anh Đức	13/01/2017	Mầm 3
8	Lê Vạn Đức	23/10/2017	Mầm 3
9	Hisamatsu Thanh Hà	24/02/2017	Mầm 3
10	Nguyễn Gia Hân	18/03/2017	Mầm 3
11	Nguyễn Gia Hân	23/01/2017	Mầm 3
12	Trần Ngọc Khả Hân	07/01/2017	Mầm 3
13	Huỳnh Phú Khang	07/03/2017	Mầm 3
14	Hồ Trần Gia Khang	28/01/2017	Mầm 3
15	Đặng Ngọc Minh Khuê	03/01/2017	Mầm 3
16	Vũ Ngọc Kiều Liên	02/01/2017	Mầm 3
17	Lê Nguyễn Tuệ Linh	28/07/2017	Mầm 3
18	Nguyễn Hà Ngọc Linh	08/02/2017	Mầm 3
19	Lê Trần Nhật Minh	16/04/2017	Mầm 3
20	Nguyễn An Minh	06/01/2017	Mầm 3
21	Trần Hoàng Nhật Minh	27/09/2017	Mầm 3
22	Nguyễn Ngọc Khánh My	26/06/2017	Mầm 3
23	Nguyễn Ngọc Bảo Nam	18/01/2017	Mầm 3

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	LỚP CŨ
24	Nguyễn Lê Thành	Nam	Mầm 3
25	Võ Ngọc Khả	Ngân	Mầm 3
26	Lê Võ Phúc	Nguyên	Mầm 3
27	Hoàng Ngọc	Quỳnh	Mầm 3
28	Trần Ngọc Như	Thảo	Mầm 3
29	Huỳnh Phú	Thịnh	Mầm 3
30	Vũ Diệp Anh	Thư	Mầm 3
31	Trần Ngọc	Thư	Mầm 3
32	Nguyễn Thị Anh	Thư	Mầm 3
33	Hoàng Gia Bảo	Thy	Mầm 3
34	Lê Hoàng Bích	Trâm	Mầm 3
35	Lê Phạm Thanh	Trúc	Mầm 3
36	Lê Nhã	Uyên	Mầm 3
37	Tổng Như	Xuân	Mầm 3
38	Võ Hoàng Hải	Yến	Mầm 3
39	Tạ Ngọc	Hân	Mầm 3
40	Nguyễn Minh	Quân	Mầm 3



HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Tú Trinh

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2021 - 2022**Lớp: 4 - 5 tuổi (Chồi 4)**

Giáo viên phụ trách:

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	LỚP CŨ
1	Nguyễn Phương Thảo Anh	20/05/2017	Mầm 4
2	Lý Mộc Anh	07/08/2017	Mầm 4
3	Phạm Lê Gia Bảo	24/05/2017	Mầm 4
4	Trần Hà Thiên Bảo	02/07/2017	Mầm 4
5	Nguyễn Thúy Diễm	05/02/2017	Mầm 4
6	Nguyễn Sỹ Bảo Duy	30/05/2017	Mầm 4
7	Cao Nguyễn Thùy Dương	22/02/2017	Mầm 4
8	Trần Nguyễn Hải Đăng	22/04/2017	Mầm 4
9	Ngân Đỗ Bảo Gia	20/02/2017	Mầm 4
10	Nguyễn Huỳnh Bảo Hân	15/04/2017	Mầm 4
11	Lê Nguyễn Ngọc Hân	19/03/2017	Mầm 4
12	Lại Huy Hoàng	11/03/2017	Mầm 4
13	Cao Lâm Đình Huân	17/04/2017	Mầm 4
14	Thái Duy Kiên	26/01/2017	Mầm 4
15	Ngô Tuấn Kiệt	10/05/2017	Mầm 4
16	Lê Huỳnh Thiên Kim	13/4/2017	Mầm 4
17	Lê Hoàng Khang	27/06/2017	Mầm 4
18	Phạm Gia Khang	28/07/2017	Mầm 4
19	Nguyễn Minh Khang	28/12/2017	Mầm 4
20	Phan Thiên Khôi	12/07/2017	Mầm 4
21	Nguyễn Huỳnh Đăng Khôi	22/09/2017	Mầm 4
22	Sơn lê Khải Lâm	15/01/2017	Mầm 4
23	Nguyễn Hoàng Lâm	23/06/2017	Mầm 4
24	Dương Thùy Linh	25/02/2017	Mầm 4

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	LỚP CŨ
25	Nguyễn Bá Minh Long	27/05/2017	Mầm 4
26	Đặng Trần Triệu Lộc	24/05/2017	Mầm 4
27	Hồ Rosavelt Túc Mạch	06/04/2017	Mầm 4
28	Nguyễn Thái Khải Minh	17/05/2017	Mầm 4
29	Tăng Nhật Minh	28/05/2017	Mầm 4
30	Vương Quỳnh My	07/04/2017	Mầm 4
31	Nguyễn Hoàng Diễm My	22/04/2017	Mầm 4
32	Phạm Hoàng Mỹ Ngọc	13/09/2017	Mầm 4
33	Nguyễn Ngọc Khôi Nguyên	12/07/2017	Mầm 4
34	Đặng Minh Nhiên	20/06/2017	Mầm 4
35	Đỗ Ngân Quỳnh	06/01/2017	Mầm 4
36	Phan Khắc Thành	16/03/2017	Mầm 4
37	Phạm Minh Thắng	14/06/2017	Mầm 4
38	Ngô Nguyễn Phúc Thiên	14/02/2017	Mầm 4
39	Trần Lê Minh Thư	17/05/2017	Mầm 4
40	Nguyễn Danh Minh Trí	06/02/2017	Mầm 4
41	Đặng Mai Phương Trinh	27/02/2017	Mầm 4
42	Đặng Trần Triệu Vy	24/05/2017	Mầm 4



HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Tú Trinh

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2021 - 2022**Lớp: 4 - 5 tuổi (Chòì 5)**

Giáo viên phụ trách:

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	LỚP CŨ
1	Trần Khánh An	20/07/2017	Mầm 5
2	Đoàn Ngọc Phúc An	08/08/2017	Mầm 5
3	Đào Mai Khánh An	13/10/2017	Mầm 5
4	Liễu Thành An	17/12/2017	Mầm 5
5	Nguyễn Ngọc Khánh An	08/08/2017	Mầm 5
6	Phạm Nguyễn Phương An	16/02/2017	Mầm 5
7	Nguyễn Đức Anh	17/02/2017	Mầm 5
8	Nguyễn Ngọc Phương Anh	28/08/2017	Mầm 5
9	Phạm Nguyễn Thiên Anh	11/07/2017	Mầm 5
10	Nguyễn Hồ Ngọc Anh	22/05/2017	Mầm 5
11	Danh Tấn Thiên Ân	13/05/2017	Mầm 5
12	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	12/02/2017	Mầm 5
13	Lâm Nguyễn Trường Bảo	21/06/2017	Mầm 5
14	Nguyễn Thị Hà Chi	09/09/2017	Mầm 5
15	Tôn Ngọc Diệp	01/05/2017	Mầm 5
16	Lê Ngọc Linh Đan	06/04/2017	Mầm 5
17	Lê Quang Hào	16/04/2017	Mầm 5
18	Nguyễn Trần Gia Hân	25/10/2017	Mầm 5
19	Võ Anh Kiệt	28/03/2017	Mầm 5
20	Nguyễn Huỳnh Thiên Kim	15/06/2017	Mầm 5
21	Ngô Nguyễn Bảo Kha	15/10/2017	Mầm 5
22	Lê Đức Khải	27/09/2017	Mầm 5
23	Đoàn Bá Khôi	18/02/2017	Mầm 5

STT	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NĂM SINH	LỚP CŨ
24	Trương Vũ Nguyên	Khôi	31/12/2017	Mầm 5
25	Nguyễn Tùng	Lâm	09/11/2017	Mầm 5
26	Đặng Khánh	Linh	21/12/2017	Mầm 5
27	Phan Bảo	Linh	24/04/2017	Mầm 5
28	Trần Ngọc Yến	Linh	15/7/2017	Mầm 5
29	Đặng Tường	Minh	07/03/2017	Mầm 5
30	Nguyễn Bảo	Ngọc	01/05/2017	Mầm 5
31	Bùi Thị Hoài	Ngọc	17/09/2017	Mầm 5
32	Nguyễn Thanh	Phong	08/05/2017	Mầm 5
33	Trần Minh	Phúc	15/12/2017	Mầm 5
34	Võ Thanh	Phúc	29/06/2017	Mầm 5
35	Lê Hồng	Quang	15/11/2017	Mầm 5
36	Nguyễn Hoàng Minh	Tấn	15/09/2017	Mầm 5
37	Bùi Anh	Thư	22/03/2017	Mầm 5
38	Lê Hoài Khánh	Vân	28/11/2017	Mầm 5
39	Lâm Tuyết	Vân	19/10/2017	Mầm 5
40	Phan Ngọc Phương	Vy	02/09/2017	Mầm 5
41	Nguyễn Phương	Vy	30/09/2017	Mầm 5

TRƯỜNG MẦM NON
HOA HỒNG

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Tú Trinh

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2021 - 2022**Lớp: 5 - 6 tuổi (Lá 1)**

Giáo viên phụ trách:

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	LỚP CŨ
1	Bùi Mai Anh	14/9/2016	Chồi 1
2	Huỳnh Lê Nam Anh	10/3/2016	Chồi 1
3	Lưu Phúc Anh	29/6/2016	Chồi 1
4	Mai Minh Anh	26/4/2016	Chồi 1
5	Mai Minh Bảo	26/4/2016	Chồi 1
6	Đặng Gia Bảo	21/04/2016	Chồi 1
7	Lê Hồng Ngọc Bích	17/8/2016	Chồi 1
8	Muộn Hùng Cường	24/02/2016	Chồi 1
9	Nguyễn Minh Châu	21/01/2016	Chồi 1
10	Huỳnh Ngọc Mỹ Duyên	21/07/2016	Chồi 1
11	Nguyễn Cao Quốc Đạt	30/08/2016	Chồi 1
12	Trần Minh Đăng	07/07/2016	Chồi 1
13	Nguyễn Lê Quốc Gia	04/01/2016	Chồi 1
14	Phạm Tuấn Hùng	12/05/2016	Chồi 1
15	Nguyễn Thiên Kim	16/07/2016	Chồi 1
16	Phạm Gia Khánh	19/01/2016	Chồi 1
17	Đỗ Tuấn Khiêm	10/02/2016	Chồi 1
18	Nguyễn Trọng Khôi	21/3/2016	Chồi 1
19	Nguyễn Đăng Khôi	28/01/2016	Chồi 1
20	Phan Đăng Minh Khôi	24/12/2016	Chồi 1
21	Trần Duy Khôi	09/03/2016	Chồi 1
22	Lê Ngọc Minh Khuê	17/5/2016	Chồi 1
23	Lê Nguyễn Hồng Minh	29/03/2016	Chồi 1
24	Nguyễn Khôi Minh	09/11/2016	Chồi 1
25	Trần Đình Huyền My	17/03/2016	Chồi 1

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	LỚP CŨ
26	Phạm Trà My	15/01/2016	Chồi 1
27	Trương Hồng Ngân	04/09/2016	Chồi 1
28	Nguyễn Bùi Phương Nghi	08/06/2016	Chồi 1
29	Huỳnh Mai Ngọc	14/03/2016	Chồi 1
30	Lê Bảo Ngọc	05/01/2016	Chồi 1
31	Nguyễn Bảo Nguyên	15/4/2016	Chồi 1
32	Nguyễn An Nhiên	22/11/2016	Chồi 1
33	Đặng Huỳnh Hồng Nhung	06/02/2016	Chồi 1
34	Trần Đức Phát	26/04/2016	Chồi 1
35	Nguyễn Vũ Lam Phong	20/09/2016	Chồi 1
36	Đinh Phạm Thục Quyên	12/3/2016	Chồi 1
37	Trần Thụy Thủy Tiên	28/11/2016	Chồi 1
38	Nguyễn Lê Nhã Thi	16/01/2016	Chồi 1
39	Nguyễn Lê Hải Thiên	09/01/2016	Chồi 1
40	Võ Trần Hoàng Thịnh	10/01/2016	Chồi 1
41	Phạm Ngọc Anh Thơ	16/09/2016	Chồi 1
42	Huỳnh Nhật Thủy	06/4/2016	Chồi 1
43	Lai Nguyễn Phương Vy	20/4/2016	Chồi 1
44	Nguyễn Ngọc Tường Vy	19/05/2016	Chồi 1
45	Phạm Nguyễn Ngọc Như Ý	14/01/2016	Chồi 1
46	Võ Hoàng Yến	29/05/2016	Chồi 1



HIỆP TRƯỞNG

Trần Thị Tú Trinh

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2021 - 2022

Lớp: 5 - 6 tuổi (Lá 2)

Giáo viên phụ trách:

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	LỚP CŨ
1	Lê Ngọc Bảo Anh	18/05/2016	Chồi 2
2	Trương Bảo Châu	24/01/2016	Chồi 2
3	Chu Quốc Cường	20/09/2016	Chồi 2
4	Lê Thành Đạt	08/06/2016	Chồi 2
5	Lê Thùy Dương	27/07/2016	Chồi 2
6	Đào Khánh Duy	23/02/2016	Chồi 2
7	Ngô Bảo Giang	23/06/2016	Chồi 2
8	Lương Ngọc Khả Hân	12/10/2016	Chồi 2
9	Đặng Tấn Gia Hưng	19/01/2016	Chồi 2
10	Đỗ Gia Huy	19/02/2016	Chồi 2
11	Phạm Quang Huy	23/4/2016	Chồi 2
12	Ngô Khải Hy	22/06/2016	Chồi 2
13	Trần Minh Hy	13/04/2016	Chồi 2
14	Lê Huy Khánh	18/03/2016	Chồi 2
15	Huỳnh Dương Gia Khánh	13/12/2016	Chồi 2
16	Trần Minh Khôi	30/03/2016	Chồi 2
17	Lê Hoàng Anh Khôi	10/09/2016	Chồi 2
18	Nguyễn Thị Tú Liên	06/02/2016	Chồi 2
19	Đỗ Dương Nhật Minh	12/06/2016	Chồi 2
20	Nguyễn Thiện Minh	19/4/2016	Chồi 2
21	Trịnh Hoàng Minh	16/01/2016	Chồi 2
22	Nguyễn Ngọc Huyền My	15/07/2016	Chồi 2
23	Nguyễn Trần Huyền My	24/04/2016	Chồi 2
24	Nguyễn Phương Nghi	16/02/2016	Chồi 2
25	Nguyễn Ngọc Thảo Nghi	25/03/2016	Chồi 2

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	LỚP CŨ
26	Trần Lê Ánh	Ngọc	Chồi 2
27	Trần Bảo	Ngọc	Chồi 2
28	Nguyễn Hải	Nguyễn	Chồi 2
29	Phạm Hữu	Nhân	Chồi 2
30	Nguyễn Bảo	Nhi	Chồi 2
31	Phạm Ngọc An	Nhiên	Chồi 2
32	Nguyễn Tấn	Phát	Chồi 2
33	Lê Nhất	Phong	Chồi 2
34	Nguyễn Tấn	Sang	Chồi 2
35	Lâm Quang	Thái	Chồi 2
36	Nguyễn Xuân	Thắng	Chồi 2
37	Phan	Thanh	Chồi 2
38	Đào Hoàng	Thiên	Chồi 2
39	Phan Ngọc Phúc	Thiện	Chồi 2
40	Phạm Lâm Nhã	Thy	Chồi 2
41	Trương Nguyễn Bảo	Trân	Chồi 2
42	Cao Trương Hiếu	Trọng	Chồi 2
43	Nguyễn Minh	Tuấn	Chồi 2
44	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	Chồi 2



HIỆU TRƯỞNG

***Trần Thị Tú Trinh**

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2021 - 2022**Lớp: 5 - 6 tuổi (Lá 3)**

Giáo viên phụ trách:

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	LỚP CŨ
1	Dương Trần Minh Anh	29/8/2016	Chồi 3
2	Nguyễn Đặng Quỳnh Anh	28/10/2016	Chồi 3
3	Trần Gia Bảo	02/09/2016	Chồi 3
4	Kiều Nhật Lan Chi	07/08/2016	Chồi 3
5	Nguyễn Chon Dũng	28/11/2016	Chồi 3
6	Phạm Hải Đăng	26/11/2016	Chồi 3
7	Nguyễn Tấn Gia Huy	21/11/2016	Chồi 3
8	Nguyễn Nhất Huy	17/12/2016	Chồi 3
9	Hồ Tuấn Kiệt	28/11/2016	Chồi 3
10	Trần Minh Khang	01/08/2016	Chồi 3
11	Lê Thuận Phúc Khang	28/11/2016	Chồi 3
12	Trần Vương Khang	06/12/2016	Chồi 3
13	Bùi Nguyên Khoa	11/07/2016	Chồi 3
14	Phạm Anh Khôi	26/09/2016	Chồi 3
15	Lê Nguyễn Minh Khuê	21/10/2016	Chồi 3
16	Mai Phi Long	09/10/2016	Chồi 3
17	Bùi Nhật Minh	12/12/2016	Chồi 3
18	Phùng Khánh Nam	24/09/2016	Chồi 3
19	Nguyễn Thị Thanh Nga	11/03/2016	Chồi 3
20	Nguyễn Thị Thanh Ngân	11/03/2016	Chồi 3
21	Nguyễn Hoàng Bảo Nghi	06/12/2016	Chồi 3
22	Lê Nguyễn Minh Ngọc	16/12/2016	Chồi 3
23	Lê Hoàng Kim Ngọc	26/5/2016	Chồi 3
24	Phạm Phan Phúc Nguyên	10/10/2016	Chồi 3
25	Nguyễn Hải Ái Như	02/09/2016	Chồi 3

STT	Họ và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Địa chỉ
01	Nguyễn Văn A	15/01/1995	Nam	123 Đường Nguyễn Huệ, TP. HCM
02	Trần Thị B	22/03/1998	Nữ	456 Đường Lê Lợi, TP. HCM
03	Nguyễn Văn C	10/05/1992	Nam	789 Đường Trần Hưng Đạo, TP. HCM
04	Nguyễn Văn D	08/07/1996	Nam	321 Đường Nguyễn Huệ, TP. HCM
05	Trần Thị E	12/09/1999	Nữ	654 Đường Lê Lợi, TP. HCM
06	Nguyễn Văn F	25/11/1993	Nam	987 Đường Trần Hưng Đạo, TP. HCM
07	Nguyễn Văn G	18/12/1997	Nam	111 Đường Nguyễn Huệ, TP. HCM
08	Trần Thị H	03/01/1994	Nữ	222 Đường Lê Lợi, TP. HCM
09	Nguyễn Văn I	14/02/1991	Nam	333 Đường Trần Hưng Đạo, TP. HCM
10	Nguyễn Văn J	27/04/1995	Nam	444 Đường Nguyễn Huệ, TP. HCM
11	Trần Thị K	09/06/1998	Nữ	555 Đường Lê Lợi, TP. HCM
12	Nguyễn Văn L	21/08/1992	Nam	666 Đường Trần Hưng Đạo, TP. HCM
13	Nguyễn Văn M	04/10/1996	Nam	777 Đường Nguyễn Huệ, TP. HCM
14	Trần Thị N	16/12/1999	Nữ	888 Đường Lê Lợi, TP. HCM
15	Nguyễn Văn O	29/01/1993	Nam	999 Đường Trần Hưng Đạo, TP. HCM
16	Nguyễn Văn P	11/03/1997	Nam	101 Đường Nguyễn Huệ, TP. HCM
17	Trần Thị Q	23/05/1994	Nữ	202 Đường Lê Lợi, TP. HCM
18	Nguyễn Văn R	05/07/1991	Nam	303 Đường Trần Hưng Đạo, TP. HCM
19	Nguyễn Văn S	17/09/1995	Nam	404 Đường Nguyễn Huệ, TP. HCM
20	Trần Thị T	29/11/1998	Nữ	505 Đường Lê Lợi, TP. HCM



Trần Thị Tô Trinh

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2021 - 2022**Lớp: 5 - 6 tuổi (Lá 4)**

Giáo viên phụ trách:

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	LỚP CŨ
1	Trần Văn Anh	10/11/2016	Chồi 4
2	Nguyễn Xuân Bảo Anh	15/07/2016	Chồi 4
3	Lưu Phương Anh	25/01/2016	Chồi 4
4	Vương Huỳnh Nam Anh	07/11/2016	Chồi 4
5	Nguyễn Đức Anh	20/01/2016	Chồi 4
6	Đỗ Phạm Bảo Anh	07/08/2016	Chồi 4
7	Nguyễn Tuệ Ánh	09/11/2016	Chồi 4
8	Nguyễn Thị Bích Dung	19/01/2016	Chồi 4
9	Dương Minh Giàu	30/01/2016	Chồi 4
10	Lưu Gia Hân	25/10/2016	Chồi 4
11	Nguyễn Ngọc Hân	30/09/2016	Chồi 4
12	Phạm Ngọc Bảo Hân	12/04/2016	Chồi 4
13	Vũ Gia Khang	27/08/2016	Chồi 4
14	Nguyễn Minh Khoa	03/12/2016	Chồi 4
15	Nguyễn Hạo Lâm	02/11/2016	Chồi 4
16	Trần Gia Long	09/07/2016	Chồi 4
17	Nguyễn Khánh Ly	21/01/2016	Chồi 4
18	Nguyễn Cao Thanh Mỹ	13/10/2016	Chồi 4
19	Phạm Tuyết Ngân	01/06/2016	Chồi 4
20	Quách Tường Nghi	27/07/2016	Chồi 4
21	Nguyễn Gia Bảo Ngọc	17/03/2016	Chồi 4
22	Ngô Bảo Ngọc	02/07/2016	Chồi 4
23	Doãn Phúc Nguyên	07/07/2016	Chồi 4
24	Nguyễn Ninh Nhiên	20/10/2016	Chồi 4
25	Mai Lê Thủy Tiên	30/04/2016	Chồi 4

26	Trịnh Ngọc	Tiền	20/03/2016	Chòi 4
27	Ngô Thanh	Tùng	22/01/2016	Chòi 4
28	Phan Ngọc Cát	Tường	10/05/2016	Chòi 4
29	Phạm Ngọc	Thạch	06/07/2016	Chòi 4
30	Đặng Thị Ngọc	Thanh	31/03/2016	Chòi 4
31	Lê Tuấn	Thanh	14/07/2016	Chòi 4
32	Nguyễn Hương	Thảo	22/03/2016	Chòi 4
33	Mai Thanh	Thảo	17/09/2016	Chòi 4
34	Nguyễn Đức	Thắng	10/03/2016	Chòi 4
35	Voòng Hạo	Thiên	30/12/2016	Chòi 4
36	Nguyễn Gia Minh	Thùy	07/08/2016	Chòi 4
37	Thái Ngọc Minh	Thư	05/11/2016	Chòi 4
38	Phạm Anh	Thư	09/08/2016	Chòi 4
39	Trần Ngọc Cát	Thy	03/10/2016	Chòi 4
40	Nguyễn Lê Thảo	Trang	27/03/2016	Chòi 4
41	Nguyễn Quốc	Trí	19/07/2016	Chòi 4
42	Phạm Thanh	Trúc	01/03/2016	Chòi 4
43	Phạm Ngọc Khả	Vy	20/10/2016	Chòi 4



HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Tú Trinh

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2021 - 2022**Lớp: 5 - 6 tuổi (Lá 5)**

Giáo viên phụ trách:

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	LỚP CŨ
1	Huỳnh Minh Anh	15/01/2016	Chồi 5
2	Hà Phạm Hoàng Anh	08/9/2016	Chồi 5
3	Nguyễn Thùy Anh	11/09/2016	Chồi 5
4	Lê Nguyễn Quốc Bảo	06/10/2016	Chồi 5
5	Nguyễn Đan Chi	09/12/2016	Chồi 5
6	Nguyễn Vương Ngọc Diệp	28/08/2016	Chồi 5
7	Vũ Quý Đức	13/05/2016	Chồi 5
8	Lê Hoàng Gia	14/04/2016	Chồi 5
9	Huỳnh Nguyễn Ngọc Hân	03/05/2016	Chồi 5
10	Huỳnh Nhất Huy	04/07/2016	Chồi 5
11	Lê Trần Gia Kiệt	19/06/2016	Chồi 5
12	Ngô Lê Phúc Khang	03/08/2016	Chồi 5
13	Nguyễn Hoàng Lâm	12/10/2016	Chồi 5
14	Nguyễn Quý Lâm	05/08/2016	Chồi 5
15	Nguyễn Hoàng Ngọc Linh	02/11/2016	Chồi 5
16	Bùi Thế Long	11/12/2016	Chồi 5
17	Lê Hữu Lộc	31/10/2016	Chồi 5
18	Nguyễn Hoàng Mai	23/01/2016	Chồi 5
19	Phạm Đăng Minh	12/11/2016	Chồi 5
20	Trần Chí Nam	13/02/2016	Chồi 5
21	Nguyễn Kim Ngân	30/05/2016	Chồi 5
22	Trần Nguyễn Tường Ngân	24/11/2016	Chồi 5
23	Nguyễn Bùi Hà Nghi	29/03/2016	Chồi 5
24	Thạch Trung Ngọc	02/11/2016	Chồi 5
25	Nguyễn Ngọc Nhi	15/12/2016	Chồi 5

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	LỚP CŨ
26	Nguyễn Khánh Nhi	27/01/2016	Chồi 5
27	Đinh Khả Nhi	06/03/2016	Chồi 5
28	Nguyễn An Nhiên	11/06/2016	Chồi 5
29	Trần Ngọc Như	12/02/2016	Chồi 5
30	Hồ Duy Phúc	22/10/2016	Chồi 5
31	Nguyễn Thiên Phúc	10/08/2016	Chồi 5
32	Huỳnh Bá Phúc	30/01/2016	Chồi 5
33	Đoàn Bùi Nhã Phương	11/09/2016	Chồi 5
34	Hồ Hồng Nhật Phương	01/11/2016	Chồi 5
35	Phan Đông Quân	18/02/2016	Chồi 5
36	Bùi Trần Yến Quỳnh	31/10/2016	Chồi 5
37	Trần Hoàng Minh Sang	15/07/2016	Chồi 5
38	Trần Trung Tín	13/02/2016	Chồi 5
39	Hồ Thanh Tú	09/09/2016	Chồi 5
40	Lê Anh Tuấn	14/12/2016	Chồi 5
41	Trần Phúc Thịnh	18/09/2016	Chồi 5
42	Đồng Minh Thư	05/06/2016	Chồi 5
43	Nguyễn Ngọc Minh Thư	09/02/2016	Chồi 5
44	Nguyễn Lê Hương Trà	20/10/2016	Chồi 5
45	Hồ Thanh Yến Vy	13/02/2016	Chồi 5
46	Trần Ngọc Ý	12/02/2016	Chồi 5
47	Nguyễn Ngọc Bình Yên	23/10/2016	Chồi 5



HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Tú Trinh